

Số: 413/QĐ-CCKL

Sơn La, ngày 04 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ
trong hoạt động của cơ quan Chi cục Kiểm lâm

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC KIỂM LÂM TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/12/2022;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức tuyên truyền và Xây dựng lực lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan Chi cục Kiểm lâm tỉnh Sơn La, gồm 3 Chương; 11 Điều.

Điều 2. Phòng Tổ chức, tuyên truyền và xây dựng lực lượng có nhiệm vụ tham mưu cho Lãnh đạo Chi cục hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Điều 3. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các phòng, đội, các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế quyết định số 468/QĐ-CCKL ngày 21/10/2024 của Chi cục Kiểm lâm về việc ban hành Quy chế dân chủ của Chi cục Kiểm lâm./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và MT (b/c);
- Đảng bộ BP CCKL;
- Ban chỉ đạo thực hiện QCDC Chi cục;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCTTXDLL (01b).

CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Huy Tuấn

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Sơn La
(Ban hành kèm theo Quyết định số:413/QĐ-CCKL ngày 04 tháng 4 năm 2025
của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Sơn La)

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Dân chủ trong nội bộ cơ quan

- Những việc phải công khai đề cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết.
- Những việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan quyết định.
- Những việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra.
- Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan và của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của cơ quan.

- Ban Thanh tra nhân dân

2. Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan

- Quan hệ giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với cơ quan cấp trên và với cơ quan cấp dưới.
- Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan và của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Bảo đảm quyền của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, vai trò của các tổ chức liên quan trong thực hiện dân chủ ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
3. Thực hiện dân chủ ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của Chi cục Kiểm lâm và theo đúng các quy định của pháp luật.
4. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công chức, viên chức, người lao động và các cá nhân liên quan.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

6. Tôn trọng ý kiến đóng góp của Nhân dân, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân

Chương II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ CHI CỤC KIỂM LÂM

Điều 3. Những nội dung, hình thức, thời điểm công khai

1. Những nội dung công khai

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật. Lãnh đạo Chi cục, Trưởng các phòng, đội; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Chi cục phải công khai trong nội bộ các phòng, đội, các đơn vị trực thuộc Chi cục các nội dung sau đây:

1.1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của Chi cục.

1.2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng, hàng tuần của Chi cục.

1.3. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của Chi cục Kiểm lâm, các đơn vị trực thuộc Chi cục; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có).

1.4. Các nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công gồm: Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng.

1.5. Các nội dung liên quan đến đầu tư công gồm: Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công; nguyên tắc, tiêu chí, căn cứ xác định danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; kế hoạch, chương trình đầu tư công của cơ quan Chi cục Kiểm lâm, vốn bố trí theo từng năm, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn chương trình đầu tư công; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm gồm danh mục dự án và mức vốn đầu tư công cho từng dự án; tình hình huy động các nguồn lực và nguồn vốn khác tham gia thực hiện dự án đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công.

1.6. Các nội dung liên quan đến công tác cán bộ gồm: Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng

ngạch, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

1.7. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan Chi cục Kiểm lâm; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

1.8. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

1.9. Nội quy, quy chế, quy định của cơ quan Chi cục Kiểm lâm; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

1.10. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về những nội dung cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến theo quy định của pháp luật.

1.11. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

1.12. Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

2. Các hình thức công khai

- Niêm yết thông tin.
- Thông báo qua hệ thống thông tin nội bộ.
- Thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
- Thông báo bằng văn bản đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
- Thông qua người phụ trách các bộ phận của cơ quan Chi cục Kiểm lâm để thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.
- Thông báo bằng văn bản đến tổ chức đảng, Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm để thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
- Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

3. Trách nhiệm thực hiện

- Trường hợp cơ quan Chi cục Kiểm lâm đã có trang thông tin điện tử nội bộ hoặc hệ thống thông tin điện tử nội bộ thì người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm tổ chức đăng tải các thông tin quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quy chế này và các thông tin khác phải công khai theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và quy định tại các văn bản liên quan trên trang thông tin điện tử nội bộ hoặc hệ thống thông tin điện tử nội bộ ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu đăng tin hoặc gửi thông tin, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Trường hợp cơ quan Chi cục Kiểm lâm chưa có trang thông tin điện tử nội bộ hoặc hệ thống thông tin điện tử nội bộ thì người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm tổ chức niêm yết các thông tin quy định khoản 1 Điều 3 của Quy chế này và các thông tin khác phải công khai theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và quy định tại các văn bản liên quan tại trụ sở của cơ quan, đơn vị và nơi làm việc của các đơn vị, bộ phận có liên quan trực tiếp ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết (*trừ trường hợp đã sử dụng hình thức thông báo bằng văn bản đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị hoặc pháp luật có quy định khác*).

- Cùng với việc thực hiện công khai thông tin bằng các hình thức quy định tại điểm a và điểm b khoản 4 Điều này, căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung cần công khai, người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm có thể quyết định lựa chọn thêm các hình thức công khai khác quy định tại khoản 2 Điều 3 của Quy chế này phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan Chi cục Kiểm lâm, bảo đảm để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, thuận lợi.

- Người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo yêu cầu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai, thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.

- Cơ quan Chi cục Kiểm lâm có thể xác định thêm các nội dung thông tin cần công khai, hình thức công khai, việc áp dụng các hình thức công khai đối với từng loại nội dung thông tin nhất định và cách thức thực hiện, việc cung cấp thông tin theo yêu cầu trong quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan Chi cục Kiểm lâm phù hợp với đặc điểm tổ chức, hoạt động, điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị mình và không trái với quy định tại Quy chế này.

- Trường hợp pháp luật có quy định khác về hình thức công khai, cách thức thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì áp dụng theo quy định đó.

Điều 4. Nội dung, hình thức cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bàn và quyết định

1. Nội dung:

1.1. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

1.2. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.

1.3. Nội dung nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

1.4. Các công việc tự quản khác trong nội bộ cơ quan Chi cục Kiểm lâm không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

2. Hình thức

2.1. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm bàn và quyết định các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy chế này và các nội dung khác theo quy định của pháp luật tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên cơ sở đề xuất của Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm, người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan Chi cục Kiểm lâm cùng đề nghị.

2.2. Trường hợp không thể tổ chức hội nghị vì lý do bất khả kháng hoặc hội nghị đã được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn không có đủ số người tham dự quy định thì người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm sau khi đã thống nhất với Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm quyết định tổ chức gửi dự thảo văn bản, phát phiếu lấy ý kiến của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

Điều 5. Tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

1. Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động do người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với Công đoàn bộ phận Chi cục Kiểm lâm tổ chức.

- Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tổ chức định kỳ mỗi năm một lần sau khi kết thúc năm công tác của cơ quan, đơn vị nhưng không chậm hơn 03 tháng của năm công tác tiếp theo do người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm quyết định sau khi lấy ý kiến của Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

- Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tổ chức bất thường khi có đề xuất của ít nhất hai phần ba tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan cùng đề nghị.

2. Thành phần

- Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm thống nhất với Công đoàn bộ phận Chi cục Kiểm lâm quyết định thành phần tham dự hội nghị (*tùy theo tình hình điều kiện công tác thực tế của cơ quan Chi cục Kiểm lâm*).

- Hội nghị được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất là hai phần ba tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan Chi cục Kiểm lâm hoặc ít nhất là hai phần ba tổng số đại biểu được triệu tập có mặt. Nghị quyết, quyết định của hội nghị được thông qua khi có trên 50% tổng số người dự hội nghị tán thành và nội dung không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

3. Nội dung của hội nghị

3.1. Kiểm điểm việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan;

3.2. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm trước và những quy định về thực hiện dân chủ tại cơ quan;

3.3. Đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc thực hiện kế hoạch công tác năm;

3.4. Tổng kết phong trào thi đua, xét khen thưởng và bàn, thống nhất nội dung thi đua năm tiếp theo; thống nhất nội dung giao ước thi đua;

3.5. Thảo luận và quyết định các nội dung quy định tại Điều 49 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022;

3.6. Thực hiện các nội dung về công khai thông tin; lấy ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về những nội dung quy định tại Điều 53 của Luật thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở;

3.7. Thực hiện các công việc khác theo quyết định của hội nghị.

4. Trình tự tổ chức hội nghị

4.1. Người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm trình bày báo cáo về các nội dung quy định tại điểm 3.1, 3.3, mục 3 Điều này.

4.2. Đại diện Công đoàn cơ quan, đơn vị báo cáo về các nội dung quy định tại điểm 3.2 mục 3 Điều này; kết quả giám sát, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện dân chủ ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

4.3. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham dự hội nghị tham gia ý kiến, thảo luận, đề xuất, kiến nghị (nếu có);

4.4. Người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm, Chủ tịch Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm tiếp thu, giải đáp thắc mắc, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan Chi cục Kiểm lâm, các biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tiếp theo của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

4.5. Đại diện Ban Thanh tra nhân dân trình bày báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong năm và chương trình công tác năm tiếp theo.

4.6. Hội nghị quyết định các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy chế này và các nội dung khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

4.7. Tổ chức khen thưởng cá nhân, tập thể của cơ quan Chi cục Kiểm lâm có thành tích trong công tác; phát động phong trào thi đua.

4.8. Ký kết giao ước thi đua giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với tổ chức công đoàn.

4.9. Thông qua nghị quyết hội nghị.

Điều 6. Trách nhiệm trong việc tổ chức để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bàn, quyết định và thực hiện quyết định của tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

1. Người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm thống nhất chủ trương, xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người

lao động hoặc tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến đề cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bàn, quyết định các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy chế này.

2. Người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan Chi cục Kiểm lâm và các nội dung khác đã được cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thống nhất, quyết định; cử đầu mối để phối hợp, theo dõi, đề xuất xử lý kịp thời những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Định kỳ 06 tháng một lần, người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

4. Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia bàn và quyết định các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy chế này và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất; trường hợp nhận thấy quyết định của tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không bảo đảm trình tự, thủ tục hoặc có nội dung trái với quy định của pháp luật, trái đạo đức xã hội thì có quyền kiến nghị, phản ánh đến Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên, lãnh đạo cấp trên trực tiếp của cơ quan Chi cục Kiểm lâm hoặc cơ quan khác có thẩm quyền.

Điều 7. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến trước khi người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm quyết định

1. Những nội dung tham gia ý kiến

1.1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

1.2. Kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

1.3. Tổ chức phong trào thi đua của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

1.4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

1.5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu Nhân dân.

1.6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

1.7. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- 1.8. Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
- 1.9. Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan Chi cục Kiểm lâm (nếu có).
- 1.10. Các dự thảo nội quy, quy chế khác của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
- 1.11. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

2. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có thể tham gia ý kiến thông qua một hoặc một số hình thức sau đây:

- 2.1. Tham gia ý kiến trực tiếp với người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm hoặc thông qua người phụ trách các bộ phận của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
- 2.2. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các cuộc họp, hội nghị khác của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
- 2.3. Thể hiện ý kiến qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền gửi xin ý kiến tham gia.
- 2.4. Tham gia ý kiến qua hòm thư góp ý, đường dây nóng, hệ thống thông tin nội bộ hoặc công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
- 2.5. Thông qua Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
- 2.6. Các hình thức khác không trái với quy định của pháp luật và được quy định trong quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

3. Trách nhiệm trong việc tổ chức lấy ý kiến tham gia

3.1. Người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm có kế hoạch tổ chức lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 7 của Quy chế này và quy định tại các văn bản liên quan, trong đó xác định rõ nội dung lấy ý kiến, hình thức lấy ý kiến, cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và thực hiện việc công khai nội dung giải trình, tiếp thu đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

3.2. Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm phối hợp với người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm trong việc thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến; giám sát việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến, quá trình lấy ý kiến, kết quả giải trình, tiếp thu và tổ chức thực hiện các nội dung cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã tham gia ý kiến; tham gia ý kiến trước khi người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định ban hành quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

3.3. Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm tích cực, gương mẫu đóng góp, tham gia ý kiến làm cơ sở cho cấp có thẩm quyền quyết định; theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đối với các nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quá trình tổ chức thực hiện quyết định về các nội dung này.

Điều 8. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động kiểm tra, giám sát

1. Nội dung kiểm tra, giám sát

1.1. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động kiểm tra việc thực hiện các nội dung mà tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã bàn và quyết định quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy chế này và quy định tại các văn bản liên quan.

1.2. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện chính sách, pháp luật của người đứng đầu, ban lãnh đạo, người có thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, hành vi hành chính của người thực thi công vụ, nhiệm vụ tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

2. Hình thức kiểm tra, giám sát

2.1. Trực tiếp thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua:

- Hoạt động học tập, công tác, sinh hoạt của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
- Quan sát, tìm hiểu, giao tiếp với người có chức vụ, quyền hạn, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khác trong cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
- Tiếp cận các thông tin được công khai; các thông tin, báo cáo của cơ quan Chi cục Kiểm lâm hoặc người được giao quản lý, thực hiện các nội dung cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã bàn và quyết định.
- Tham dự hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

2.2. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị

3. Xử lý kết quả kiểm tra, giám sát

3.1. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu, ban lãnh đạo, người quản lý, phụ trách trực tiếp, những người có thẩm quyền khác tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm; tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nội bộ cơ quan Chi cục Kiểm lâm trong sạch, vững mạnh.

3.2. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến người đứng đầu cơ quan, đơn vị, đến tổ chức Công đoàn hoặc các tổ chức đoàn thể khác mà mình là thành viên được thành lập và hoạt động ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm hoặc phản ánh, đề nghị Ban Thanh tra nhân dân xem xét, thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ.

3.3. Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm thay mặt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát theo quy định.

4. Trách nhiệm thực hiện

4.1. Người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm sau đây:

- Phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, đặc điểm, tính chất tổ chức, hoạt động và điều kiện thực tế của cơ quan Chi cục Kiểm lâm, xây dựng và ban hành quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan Chi cục Kiểm lâm để quy định cụ thể hơn nội dung, cách thức thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị mình làm cơ sở để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Nội dung của quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan Chi cục Kiểm lâm có thể mở rộng hơn phạm vi thực hiện dân chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhưng không được trái hoặc hạn chế việc thực hiện các nội dung đã được quy định trong quy chế này và quy định của pháp luật.

- Tạo lập cơ chế tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm; thực hiện việc đối thoại, giải trình với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật; sử dụng nội dung nhận xét, góp ý của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

- Xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, kiến nghị của Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm; kịp thời báo cáo, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

- Tạo điều kiện và bảo đảm để Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

- Xử lý người có hành vi cản trở cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoặc người có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng, tiêu cực; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan Chi cục Kiểm lâm thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

4.2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân (*người đứng đầu, tổ chức Công đoàn hoặc các tổ chức đoàn thể khác trong cơ quan, đơn vị*) có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo thẩm quyền hoặc thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

4.3. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân và các cơ

quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát đối với các nội dung mà mình đã kiến nghị, đề nghị.

Điều 9. Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan

1. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

1.1. Tuân thủ theo quy định của pháp luật; thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch; mọi ý kiến, phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được phản ánh trung thực đến người có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

1.2. Không được lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn để kích động, dụ dỗ, lôi kéo công chức, viên chức, người lao động để thực hiện các hành vi trái pháp luật.

1.3. Làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số.

2. Tổ chức của Ban Thanh tra nhân dân

2.1. Số lượng, tiêu chuẩn

- Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm do hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bầu gồm từ 03 đến 09 thành viên theo đề nghị của Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

- Trường hợp cơ quan, đơn vị có tính chất đặc thù hoặc hoạt động phân tán thì hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có thể quyết định số lượng thành viên Ban Thanh tra nhân dân nhiều hơn để bảo đảm hoạt động có hiệu quả.

- Chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bầu thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm công nhận kết quả bầu thành viên Ban Thanh tra nhân dân.

- Thành viên Ban Thanh tra nhân dân là người đang công tác trong cơ quan Chi cục Kiểm lâm, có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín trong cơ quan Chi cục Kiểm lâm, có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ; có hiểu biết về chính sách, pháp luật và tự nguyện tham gia Ban Thanh tra nhân dân; không đồng thời là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, kế toán trưởng của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

- Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Trưởng ban chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; Phó Trưởng ban có trách nhiệm giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ; các thành viên khác thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban.

2.2. Nhiệm kỳ

- Nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân là 02 năm. Trong nhiệm kỳ, nếu khuyết thành viên hoặc thành viên Ban Thanh tra nhân dân không hoàn thành nhiệm vụ, không còn được tin nhiệm hoặc xin thôi làm nhiệm vụ thì Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm đề nghị hội nghị cán bộ, công chức,

viên chức, người lao động quyết định cho thôi làm nhiệm vụ và bầu người khác thay thế.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn

3.1. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

3.2. Kiến nghị cơ quan Chi cục Kiểm lâm, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và giám sát việc thực hiện kiến nghị đó.

3.3. Yêu cầu người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan để phục vụ việc xác minh, kiểm tra, giám sát. d) Xem xét, xác minh vụ việc cụ thể theo đề nghị của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

3.4. Kiến nghị người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm khắc phục hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua việc kiểm tra, giám sát; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; biểu dương những đơn vị, cá nhân có thành tích. Trường hợp phát hiện người có hành vi vi phạm pháp luật thì kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý.

3.5. Tham dự các cuộc họp của cơ quan Chi cục Kiểm lâm có nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

3.6. Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có liên quan đến phạm vi kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

4. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

4.1. Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm do Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động.

4.2. Căn cứ vào nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan Chi cục Kiểm lâm và sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm, Ban Thanh tra nhân dân xây dựng chương trình công tác theo từng quý, 06 tháng và hằng năm.

4.3. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát báo cáo Ban chấp hành công đoàn cơ quan và thông báo đến đối tượng kiểm tra, giám sát khác chậm nhất 05 ngày làm việc trước khi tiến hành hoạt động kiểm tra giám sát.

4.4. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm báo cáo về hoạt động của mình với Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm và tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

5. Trách nhiệm trong việc bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

5.1. Người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm sau đây:

- Thông báo cho Ban Thanh tra nhân dân về những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chủ yếu liên quan đến tổ chức, hoạt động của cơ quan Chi cục Kiểm lâm; báo cáo kết quả công tác hằng năm và mục tiêu, phương hướng công tác năm tiếp theo của cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
- Trực tiếp đối thoại, cung cấp thông tin hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Ban Thanh tra nhân dân.
- Xem xét, giải quyết kịp thời các kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân, thông báo kết quả giải quyết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị.
- Thông báo cho Ban Thanh tra nhân dân kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
- Xử lý người có hành vi cản trở hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, người có hành vi trả thù, trù dập thành viên Ban Thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật.

5.2. Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm sau đây:

- Giới thiệu nhân sự đề hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bầu làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân; công nhận kết quả bầu thành viên Ban Thanh tra nhân dân; đề nghị cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân; tổ chức cuộc họp của Ban Thanh tra nhân dân để bầu Trưởng ban, Phó Trưởng ban và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.
- Hướng dẫn Ban Thanh tra nhân dân xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung công tác; xem xét báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; tham gia hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân khi xét thấy cần thiết.
- Xem xét, giải quyết kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân gửi đến người đứng đầu cơ quan Chi cục Kiểm lâm hoặc cấp có thẩm quyền.
- Vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm phối hợp và tích cực hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.
- Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân.
- Thực hiện các nhiệm vụ của Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan Chi cục Kiểm lâm không tổ chức Ban Thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Phối hợp thực hiện (đề nghị các đoàn thể)

- Phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiểu và thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và Quy chế này.

- Tập hợp những ý kiến, kiến nghị chính đáng của công chức, viên chức, người lao động về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, kịp thời gửi cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Tham gia giám sát việc thực hiện Quy chế này.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Các Phòng, đội, các đơn vị trực thuộc Chi cục và công chức, viên chức, lao động hợp đồng của Chi cục có trách nhiệm thực hiện đầy đủ Quy chế này. Tập thể, cá nhân nếu vi phạm Quy chế thì sẽ tùy mức độ sai phạm sẽ bị xem xét và xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Tổ chức, tuyên truyền và xây dựng lực lượng có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các phòng, đội, các đơn vị trực thuộc và công chức, viên chức nghiêm chỉnh thực hiện Quy chế này. Định kỳ hàng năm tham mưu báo cáo đảng ủy Chi cục Kiểm lâm và các cơ quan liên quan theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề chưa rõ hoặc vướng mắc, Trưởng các phòng, đội, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm báo cáo về phòng Tổ chức, tuyên truyền và xây dựng lực lượng để tổng hợp, trình tập thể Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.